

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông

### BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 516/QĐ-BTTTT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch triển khai “Năm dữ liệu số quốc gia” của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này “Danh mục cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông” với một số nội dung chính như sau:

### 1. Mục tiêu

#### a) Năm 2023:

- 100% các cơ sở dữ liệu chưa có hệ thống quản lý cần được triển khai hệ thống quản lý và cập nhật thường xuyên từ nguồn dữ liệu. Thời gian hoàn thành: 01/10/2023.

- 100% các cơ sở dữ liệu đã có hệ thống quản lý được kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ (LGSP) để phục vụ chia sẻ, khai thác dữ liệu. Thời gian hoàn thành: 01/11/2023.

- Hình thành kho dữ liệu dùng chung và thử nghiệm tích hợp, tổng hợp dữ liệu từ các nguồn cơ sở dữ liệu dùng chung của Bộ, Ngành. Thời gian hoàn thành: 31/12/2023.

b) Năm 2024: Hoàn thiện 100% các cơ sở dữ liệu của Bộ, Ngành, kết nối và sẵn sàng chia sẻ trên toàn quốc với các đơn vị có thẩm quyền.

2. Danh mục cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông (*tại phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Trung tâm Thông tin:

a) Chủ trì thực hiện hướng dẫn, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quyết định này;

b) Đề xuất sửa đổi, cập nhật Quyết định này phù hợp với tình hình và nhu cầu triển khai thực tế;

c) Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá mức độ trưởng thành về dữ liệu đối với các đơn vị thuộc Bộ.

d) Xây dựng và cập nhật kho dữ liệu dùng chung của Bộ.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ:

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm thông tin rà soát và xây dựng phương án, kế hoạch phát triển cơ sở dữ liệu được giao trong Danh mục để đạt được các mục tiêu đặt ra; trong đó, nêu rõ mục đích, phạm vi, nội dung của từng cơ sở dữ liệu, cơ chế thu thập, cập nhật, nguồn thu thập dữ liệu, lộ trình triển khai, dự toán kinh phí thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Bộ. Thời hạn hoàn thành 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

b) Triển khai thực hiện việc phát triển cơ sở dữ liệu theo phương án được Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

c) Theo dõi, đánh giá tình hình cập nhật cơ sở dữ liệu theo định kỳ 3 tháng một lần gửi Trung tâm thông tin tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ.

d) Kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu thông qua nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của Bộ (LGSP); cung cấp dữ liệu mở lên Cổng dữ liệu của Bộ, Cổng dữ liệu quốc gia.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TTTT (8).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Phạm Đức Long**